

— Học sinh có điểm tổng kết hạnh kiểm cả năm là 2 (diểm 5 bậc) mà Hội đồng nhà trường sau khi xét, quyết định không cho dự thi;

— Học sinh đang học lớp 10 ngày thường học quá kém, có từ 3 điểm tổng kết 2, hoặc có từ 1 điểm tổng kết 2 và 1 điểm tổng kết 1 trở lên về các môn học ở lớp 10.

Đối với học sinh cũ và thí sinh tự do, về từng khoa thi, Sở hay Ty Giáo dục, sau khi lấy ý kiến của Ủy ban hành chính thành phố hay tỉnh, có thể quyết định không cho phép một thí sinh được dự thi, nếu Ủy ban hành chính thị xã, xã hay khu phố nơi thí sinh ở chung nhận có hạnh kiểm rất xấu. »

Điều 2. — Các ông Chánh văn phòng Bộ Giáo dục, Giám đốc Vụ Giáo dục phổ thông, Giám đốc và Trưởng Ty các Khu, Sở, Ty Giáo dục chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 1960

Bộ trưởng Bộ Giáo dục
NGUYỄN VĂN HUYỀN

BỘ NÔNG LÂM

QUYẾT ĐỊNH số 117 - NL/QĐ ngày 11-3-1960 mở lớp đào tạo công nhân máy nổ theo lối kèm cặp để phục vụ cho các thuyền đánh cá biển có lắp máy.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG LÂM

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ họp ngày 1 tháng 2 và 4-2-1955, đổi tên Bộ Canh nông thành Bộ Nông lâm;

Xét yêu cầu công tác, theo đề nghị của ông Giám đốc Vụ Ngư nghiệp;

Đã được sự đồng ý của Bộ Lao động,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay mở một lớp học ngắn hạn để đào tạo công nhân máy nổ theo lối kèm cặp phục vụ cho các thuyền đánh cá biển có lắp máy thuộc Vụ Ngư nghiệp với số lượng hai mươi lăm công nhân (25).

Điều 2. — Thời gian học 12 tháng (2 tháng lý thuyết tại trường, 10 tháng đi thực tập công tác thực tế ở ngoài biển). Sinh hoạt phí 2 tháng học lý thuyết ở tại trường học viên được hưởng 30 đồng mỗi tháng. Sinh hoạt phí 10 tháng thực tập ở thuyền ngoài biển hàng tháng được hưởng 35 đồng. Nếu là công nhân trong biên chế cử đi học vẫn hưởng nguyên lương theo cấp bậc đã sắp xếp và phụ cấp khu vực nơi đến học nếu có.

Lương bồng học viên trong 6 tháng đầu do Bộ dài thọ, 6 tháng sau do các đơn vị sử dụng học viên dài thọ.

Điều 3. — Các đơn vị có nhiệm vụ như sau:

— Vụ Ngư nghiệp có nhiệm vụ tuyển sinh, dự trù kinh phí, tổ chức và lãnh đạo học tập.

— Cục cơ khí có nhiệm vụ bố trí giảng viên, cung cấp tài liệu phương tiện và xây dựng chương trình giảng dạy. Trường cơ khí giúp đỡ nơi ăn, ở, cho công nhân.

— Phòng Giáo dục cùng Cục cơ khí xây dựng nội dung chương trình và theo dõi giảng dạy.

Điều 4. — Ông Chánh văn phòng, ông Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, ông Giám đốc Vụ Ngư nghiệp, ông Giám đốc Cục Cơ khí Nông nghiệp, ông Giám đốc Vụ Kế hoạch tài vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 1960

K.T. Bộ trưởng Bộ Nông lâm
Thủ trưởng
LÊ DUY TRINH

QUYẾT ĐỊNH số 1-NL/QĐ ngày 26-3-1960
thành lập ba xí nghiệp quốc doanh
đánh cá trực thuộc Vụ Ngư nghiệp
Bộ Nông lâm.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG LÂM

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ họp ngày 1 tháng 2 và 4-2-1955 đổi tên Bộ Canh nông thành Bộ Nông lâm;

Căn cứ nghị định số 02-NL ngày 17-2-1955 iết chức các cơ quan trung ương thuộc Bộ Nông lâm;

Căn cứ công văn số 3008 của Thủ trưởng phủ ngày 7-8-1959 về việc chuyển giao ba liên đoàn đánh cá (Nhật Lộ, Cửa hội, Lạch Bằng) cho Bộ Nông lâm để xây dựng thành xí nghiệp quốc doanh;

Theo đề nghị của ông Giám đốc Vụ Ngư nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập ba xí nghiệp quốc doanh đánh cá trực thuộc Vụ Ngư nghiệp, Bộ Nông lâm:

— Nhật Lộ (ở Quảng Bình)

— Cửa hội (ở Nghệ An)

— Lạch Bằng (ở Thanh Hóa).

Điều 2. — Các xí nghiệp quốc doanh đánh cá có nhiệm vụ:

— Sản xuất và chế biến, kinh doanh có lãi và tích lũy vốn Nhà nước.

— Nghiên cứu, thực nghiệm, đánh cá và chế biến, áp dụng khoa học, kỹ thuật tiến bộ, có tác dụng hướng dẫn và giúp đỡ các hợp tác xã đầy mạnh đánh cá và chế biến.

Điều 3.— Mỗi xí nghiệp quốc doanh đánh cá có một quản đốc và một hoặc hai phó quản đốc phụ trách, các ban chuyên môn và đội sản xuất.

Điều 4.— Các ông Chánh văn phòng, Giám đốc Vụ Ngư nghiệp, Trưởng phòng tổ chức cán bộ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 1960

K.T. Bộ trưởng Bộ Nông lâm

Thứ trưởng

LE DUY TRINH

CHỈ THỊ số 18-NL/CT ngày 28-3-1960 về việc tiến hành những công việc cấp thiết trước mắt để bắt đầu làm vụ mùa năm 1960.

Vụ mùa sắp tới rất quan trọng. Đó là vụ sản xuất nông nghiệp lớn trong kế hoạch 1960 và là vụ kết thúc kế hoạch nông nghiệp 3 năm. Rút kinh nghiệm các năm trước, vụ mùa này cần được chuẩn bị cho thật tốt, thật kịp thời. Đặc biệt, ở các tỉnh miền núi và ở Liên khu 4, thường cầy sớm, thi việc lãnh đạo chuẩn bị vụ mùa lại càng cấp thiết.

Vì vậy, mặc dầu hiện nay, chúng ta vẫn còn đương phải nỗ lực làm nhiều công việc nữa để cố hoàn thành tốt vụ Đông — Xuân, nhưng cũng phải bắt tay ngay vào lãnh đạo chuẩn bị vụ mùa.

Về toàn bộ kế hoạch vụ mùa, Thủ tướng phủ sẽ có chỉ thị và có hội nghị để phát động phong trào sau. Ở đây, để tránh thủ thời vụ, Bộ nên lên một số công việc mà chúng ta cần chỉ đạo thực hiện ngay cho kịp.

1. Cày vỡ ruộng hóa. Chăm sóc trâu bò cày. Cải tiến cày bừa, cải bừa.

Diện tích ruộng hóa trong vụ chiêm dễ chờ làm mùa còn rất rộng. Hiện nay ở nhiều nơi, đã có mưa dù mềm đất, cần tranh thủ cày vỡ ngay. Khẩu hiệu là: *Cày vỡ sớm và cày sâu*.

Cày sớm là phải cày cho xong trong thương tuần tháng 4 dương lịch.

Cày sâu là phải cày sâu hơn vụ trước ít nhất được vài ba phân.

Cày vỡ được sớm và sâu hơn vụ trước sẽ có nhiều điều lợi: ruộng tốt, sạch cỏ dại, cải tạo dần chất đất, và tránh khỏi phải cày bừa dồn dập khi sắp cấy. Cày sớm, không để trâu bò chơi khóc lúc này, cũng là một cách tranh thủ thời gian và sử dụng hợp lý trâu bò để giải quyết tình trạng có ít trâu bò.

Để cày sớm và cày sâu, ngay bây giờ phải kiểm điểm tình hình trâu bò và nông cụ để mua sắm cho đủ; và phải vận động quần chúng tăng cường chăm sóc trâu bò, đầy mạnh cải tiến nông cụ. Cụ thể là mở rộng phong trào cải tiến cày, cải bừa.

2. Chuẩn bị đủ giống, đủ được mạ và làm mạ tốt.

Vụ mùa năm nay sẽ phải bù diện tích cho vụ chiêm. Diện tích cấy trồng trong vụ mùa sẽ phải mở rộng bằng tăng vụ (cả lúa và hoa màu, cây công nghiệp). Vì vậy, cần chuẩn bị hạt giống với được mạ cho đủ và tốt hơn nữa là có dời ra để bảo đảm vượt mức các kế hoạch diện tích về mọi thứ gieo, trồng trong vụ mùa.

Khẩu hiệu sẽ là: *đủ giống, giống tốt và mạ tốt*.

Nói riêng về mạ, trong vụ mùa này, cần nâng cao kỹ thuật làm mạ lên một mức, đảm bảo mạ tốt, mạ khỏe, cứng cây, sạch sâu bệnh. Cụ thể, cần hướng dẫn kịp thời cải tiến việc cấy, bừa, được mạ; việc bón phân lót cho mạ; việc chọn và ngâm thóc giống; việc gieo mạ thành luống, v.v...

Trong các vụ trước, chúng ta còn ít chú ý đến cải tiến kỹ thuật làm mạ, cho nên có nhiều nơi không tiến bộ về kỹ thuật làm mạ, thậm chí còn thụt lùi (thí dụ, việc ngâm 3 sôi, 2 lạnh). Sang vụ mùa này cần bồi cứu khuyết điểm ấy.

Để thực hiện tốt các chủ trương nói trên, ở các tỉnh cần tiến hành ngay những việc sau đây:

a) Vận động các tổ đội công, hợp tác xã kiểm tra số thóc giống xem có tốt không, có đủ không, để có kế hoạch giải quyết kịp thời (nhất là đối với những trường hợp tổ đội công sắp chuyển vào hợp tác xã).

Về kỹ thuật cấy trong vụ mùa này, chủ trương chung là: *thanh toán diện cấy thừa, mở rộng diện cấy dày*: vậy mỗi địa phương cần có dự kiến cụ thể thực hiện chủ trương này để chuẩn bị thóc giống cho đủ. Nói chung nên dự trữ khoảng 60 đến 80 ki-lô thóc giống để cấy một mẫu tẩy ruộng.

b) Cần kiểm tra xong trong thương tuần tháng 4 này các kho giống của Chính phủ (cả thóc và các thứ hạt giống khác). Nếu thấy có trường hợp quá lắn, quá xấu thì phải kiên quyết loại bỏ, và cấp tốc thay bằng giống tốt. Nhất định không để lại xảy ra tình trạng tiếp tế cả những thóc giống lắn và những lạc giống đã bị trộm như trong các vụ trước.

c) Để tăng các vụ gieo trồng trong mùa hè, mùa thu càng cần phải dự trữ được cụ thể kế hoạch hạt giống ngay từ bây giờ (ngô, lác, thuốc lá, thóc nam ninh, v.v...). Riêng về thóc nam ninh, nơi nào thiếu, cần báo cáo sớm về Bộ theo tình thần thông tư của Thủ tướng phủ đã quy định trước đây.

d) Cần kiểm tra được mạ, nhất là ở những nơi mới tăng vụ, và những nơi thường năm vẫn có ít được mạ, phải đi mua mạ chợ để cấy. Trong kỹ thuật làm được mạ, ngoài việc cày bừa kỹ, bón phân tốt, v.v... năm nay sẽ đặc biệt để cao việc phòng diệt sâu bệnh ngay từ trong được mạ bằng mọi biện pháp canh tác và chăm sóc được mạ; trừ sạch cỏ dại, gieo mạ luống, v.v...

3. Chuẩn bị phân bón cho nhiều, cho tốt để bón lót đủ và kịp thời; đồng thời để có cơ sở chủ động giải quyết được toàn bộ kế hoạch phân bón cho lúa và hoa màu, cây công nghiệp trong toàn vụ mùa.